



**CÔNG TY TNHH
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN TOÀN CẦU**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 7 năm 2019

Số: 33/2019/QC-GLOBAL AC

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Tài sản đấu giá là quyền khai thác khoáng sản tỉnh Quảng Bình năm 2019)

Căn cứ Bộ luật dân sự năm 2015 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ;

Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ;

Căn cứ Luật khoáng sản số 60/2010/QH 12 ngày 17/11/2010

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/05/2017 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu giá tài sản;

Căn cứ hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 92/HD-QKS giao kết ngày 26 tháng 06 năm 2019, ký giữa Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình và Công ty TNHH Đấu giá Tài sản Toàn Cầu;

Căn cứ Quyết định số 33/QĐ/HĐTV-GLOBAL AC ngày 02/07/2019 của Công ty TNHH Đấu giá Tài sản Toàn Cầu về việc ban hành quy chế.

Nay, Công ty TNHH Đấu giá Tài sản Toàn Cầu ban hành Quy chế cuộc đấu giá tài sản chi tiết như sau:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục đấu giá tài sản; xử lý vi phạm, hủy kết quả đấu giá tài sản, bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật cho việc thực hiện đấu giá tài sản là quyền khai thác khoáng sản tỉnh Quảng Bình năm 2019

Điều 2: Đối tượng áp dụng.

2.1. Đấu giá viên tổ chức cuộc điều hành đấu giá tài sản Công ty TNHH Đấu giá Tài sản Toàn Cầu, các Chi Nhánh của Công ty TNHH Đấu giá Tài sản Toàn Cầu và các văn phòng đại diện.

2.2. Người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá.

2.3. Cá nhân, tổ chức khác có liên quan đến hoạt động đấu giá tài sản tại Công ty TNHH Đấu giá Tài sản Toàn Cầu, các Chi Nhánh và các văn phòng đại diện của Công ty TNHH Đấu giá Tài sản Toàn Cầu.

Điều 3: Giải thích từ ngữ.

Các từ ngữ trong Quy chế này được hiểu như sau:

3.1. Bước giá là mức chênh lệch tối thiểu của lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên. Bước giá do người có tài sản

dấu giá quyết định và thông báo bằng văn bản cho tổ chức đấu giá tài sản đối với từng cuộc đấu giá.

3.2. Đấu giá tài sản là hình thức bán tài sản có từ hai người trở lên tham gia đấu giá theo nguyên tắc, trình tự và thủ tục được quy định tại Luật đấu giá tài sản, trừ trường hợp quy định tại Điều 49 của Luật đấu giá tài sản.

3.3. Tài sản đấu giá là tài sản được phép giao dịch theo quy định của pháp luật.

3.4. Giá khởi điểm là giá ban đầu thấp nhất của tài sản đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên.

3.5. Người có tài sản đấu giá là tổ chức có quyền đưa tài sản ra đấu giá theo quy định của pháp luật.

3.6. Người tham gia đấu giá là cá nhân, tổ chức có đủ điều kiện tham gia đấu giá để mua tài sản đấu giá theo quy định của Luật đấu giá tài sản và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3.7. Người trúng đấu giá là cá nhân, tổ chức trả giá cao nhất so với giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm trong trường hợp không có người trả giá cao hơn giá khởi điểm khi đấu giá theo phương thức trả giá lên; Người mua được tài sản đấu giá là người trúng đấu giá và ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

3.8. Phương thức trả giá lên là phương thức đấu giá, theo đó người tham gia đấu giá trả giá từ thấp lên cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm.

3.9. Tổ chức đấu giá tài sản bao gồm Công ty TNHH Đấu giá Tài sản Toàn Cầu và các Chi nhánh của Công ty TNHH Đấu giá Tài sản Toàn Cầu.

Điều 4: Tài sản đấu giá; nơi có tài sản; giấy tờ pháp lý của tài sản.

Tài sản đấu giá là quyền khai thác khoáng sản tỉnh Quảng Bình năm 2019, cụ thể như sau:

TT	Vị trí - khu vực mỏ	Hiện trạng về cơ sở hạ tầng và sử dụng đất khu vực mỏ	Diện tích (ha)	Tài nguyên dự báo (triệu m ³)	Tiền đặt trước (đồng)	Yêu cầu xác nhận năng lực tài chính tối thiểu (đồng)
1	Đá xây dựng: 4 mỏ khoáng sản		35,0	39,8	23.776.000.000	
1	Lên Voi, xã Tân Hòa, huyện Minh Hóa	Hiện trạng khu vực mỏ là núi đá không có rừng cây do UBND xã quản lý; khu vực bãi chế biến là đất trồng cây hàng năm đã giao cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng. Có đường giao thông đến khu vực mỏ.	5,0	5,0	2.987.000.000	6.222.000.000
2	Lên Hò Cái, xã Kim Hòa, huyện Tuyên	Hiện trạng khu vực mỏ là núi đá không có rừng cây do UBND xã quản lý;	5,0	5,0	2.987.000.000	6.222.000.000

	Hóa	khu vực bãi chế biến là đất trồng rừng sản xuất đã giao cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng. Có đường giao thông (Quốc lộ 15) đi qua khu vực mô.				
3	Cồn Roọng, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch	Hiện trạng khu mô là đất trồng rừng sản xuất (cây thông) của Lâm trường và đất nông nghiệp khác đã giao cho hộ gia đình sử dụng.	10,0	4,3	2.569.000.000	12.372.000.000
4	Lèn Trường Sơn, xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh	Hiện trạng khu mô là đất núi đá không có rừng cây do UBND xã Trường Sơn quản lý 13,69 ha và 1,31 ha đất trồng rừng sản xuất (đã trồng keo) của 02 hộ gia đình, cá nhân; Hiện trạng giao thông có tuyến đường vào bản Trung Sơn đi qua mô.	15,0	25,5	15.233.000.000	8.522.000.000
I	Sét gạch ngói: 03 mỏ khoáng sản		19,8	0,5	534.000.000	
5	Thôn Vân Tiên, xã Quảng Lưu, huyện Quảng Trạch	Hiện trạng khu mô là đất là rừng thông của Lâm trường Quảng Trạch; có đường giao thông thuận lợi đi qua khu mô	4,8	0,2	178.000.000	590.000.000
6	Xã Tân Hóa, huyện Minh Hóa	Đất tại khu vực mô là đất trồng rừng sản xuất đã giao cho các hộ gia đình, cá nhân sử dụng. Tài sản trên đất là cây Keo và Tràm trồng trên 3 năm, cây cao từ 3,5-4,5 m, đường kính 8-15 cm	5,0	0,2	178.000.000	614.000.000
7	Xã Quảng Lưu, huyện Quảng Trạch	Đất tại khu vực mô là đất trồng rừng sản xuất đã giao cho các hộ gia đình, cá nhân sử dụng. Tài sản trên đất là cây Keo và Tràm trồng trên 3 năm,	10,0	0,2	178.000.000	1.214.000.000

		cây cao từ 3,5-4,5 m, đường kính 8-15 cm				
II		Đất làm vật liệu san lấp: 03 mỏ khoáng sản	59,8	2,9	871.000.000	
8	Đồi Ông Voi, xã Xuân Hòa, huyện Minh Hóa	Đất khu vực mỏ là đất chưa sử dụng do UBND xã quản lý. Tuy nhiên, hiện trạng có một số hộ gia đình đã trồng cây trên một số diện tích.	10,0	0,5	128.000.000	1.214.000.000
9	thị trấn Đồng Lê, huyện Tuyên Hóa	Đất khu vực mỏ là đất rừng sản xuất, đất đã giao cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng. Trên đất đa số đã trồng keo. Đất phải giải phóng mặt bằng. Tiếp giáp đường xuyên Á, thuận tiện cho vận chuyển di tiêu thụ.	30,0	2,1	538.000.000	3.614.000.000
10	Xã Quảng Lưu, huyện Quảng Trạch		19,8	0,8	205.000.000	2.390.000.000
	Tổng Cộng		114,6	43,2	25.181.000.000	

- Tất cả các khu vực mỏ đưa ra đấu giá theo phương án này đều chưa được thăm dò, đánh giá trữ lượng.

*** Giải phóng mặt bằng khu vực mỏ đấu giá.**

Hiện trạng sử dụng đất tại các khu vực mỏ đưa ra đấu giá quyền khai thác khoáng sản đều có tài sản gắn liền với đất; đa số diện tích đất đã giao cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng. Do vậy, tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng trước khi thuê đất hoạt động khai thác khoáng sản.

Tài sản được bán theo hiện trạng và theo phương thức đấu giá công khai.

4.1. Nơi có tài sản: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình.

4.2. Nguồn gốc, giấy tờ pháp lý của tài sản:

Căn cứ Quyết định số 35/2018/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 462/KH-UBND ngày 03/4/2018 của UBND tỉnh về đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2018; Kế hoạch số 445/KH-UBND ngày 04/4/2019 của UBND tỉnh về đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2019

Điều 5: Giá khởi điểm, bước giá.

5.1. Giá khởi điểm.

Giá khởi điểm đối với các khu vực chưa thăm dò khoáng sản nêu trên được xác định bằng mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R) quy định tại Phụ lục II Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 19/11/2016 của Chính phủ.

Giá khởi điểm là $R = 3\%$.

Mức giá khởi điểm trên chưa bao gồm chi phí khảo sát thăm dò, đánh giá trữ lượng; chi phí lập hồ sơ khai thác mỏ sau khi trúng đấu giá; chi phí giải phóng mặt bằng; các loại thuế, phí, lệ phí và các chi phí khác có liên quan.

5.2. Bước giá.

Bước giá là mức chênh lệch của lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề.

Bước giá ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản được xác định theo mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Bước giá áp dụng cho tất cả các khu vực mỏ phê duyệt tại phương án này là **0,1%** (mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản).

Điều 6: Phí hồ sơ và tiền đặt trước.

6.1. Tiền bán hồ sơ cho người tham gia đấu giá:

Tiền bán hồ sơ cho người tham gia đấu giá **500.000 đồng/hồ sơ** (theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản).

Đơn vị được lựa chọn tổ chức đấu giá có trách nhiệm bán hồ sơ cho người tham gia đấu giá. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá không được hoàn trả trừ trường hợp cuộc đấu giá không được tổ chức.

6.2. Tiền đặt trước:

a. Tiền đặt trước được tính bằng **15% giá khởi điểm** quy định trong Nghị định 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản (*Chi tiết có phụ lục kèm theo*).

b. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá có thể nộp tiền đặt trước bằng chuyển khoản hoặc bằng bảo lãnh dự đấu giá theo phương thức như sau:

- Trường hợp nộp bằng chuyển khoản, tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá nộp vào tài khoản của tổ chức bán đấu giá theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp nộp bằng bảo lãnh dự đấu giá, tổ chức, cá nhân đề nghị tham gia đấu giá phải nộp bảo lãnh dự đấu giá cho tổ chức bán đấu giá. Thời hạn bảo lãnh cho đến khi tổ chức, cá nhân trúng đấu giá nộp đủ tiền để được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định.

c. Công ty TNHH Dầu giá Tài sản Toàn Cầu có trách nhiệm trả lại khoản tiền đặt trước trong trường hợp người tham gia đấu giá không trúng đấu giá trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá hoặc trong thời hạn khác do các bên thỏa thuận, trừ trường hợp quy định tại điều 6.3 quy chế này.

d. Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

e. Tiền đặt trước của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản được nộp vào kho bạc Nhà nước và được khấu trừ vào tiền trúng đấu giá khi cấp Giấy phép khai thác khoáng sản.

6.3. Tiền đặt trước tham gia đấu giá không được trả lại và nộp vào ngân sách nhà nước trong các trường hợp sau:

- Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

- Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm Điều 12 tại quy chế đấu giá.

- Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá tài sản 2016.

- Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật đấu giá tài sản năm 2016.

- Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá tài sản năm 2016.

- Quá thời hạn quy định tại điểm b và điểm c Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản mà tổ chức, cá nhân trúng đấu giá không nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản.

- Giấy phép thăm dò khoáng sản bị thu hồi theo quy định của pháp luật.

Điều 7: Đăng ký tham gia đấu giá:

7.1. Đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá:

a. Đối tượng: Các tổ chức, cá nhân trong nước có đủ điều kiện hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

b. Điều kiện tham gia đấu giá: Các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải có đủ các điều kiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 8, Khoản 2 Điều 16, Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản và Điều 34, Điều 51 Luật Đấu giá tài sản.

7.2. Đối tượng không được tham gia đấu giá:

- Cán bộ, công chức được giao tiếp nhận, chuẩn bị hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản của Sở Tài nguyên và Môi trường; cha, mẹ, vợ, chồng, con của những người nêu trên.

- Những đối tượng bị cấm khác theo quy định của pháp luật về bán đấu giá tài sản.

7.3. Hồ sơ tham gia đấu giá:

Hồ sơ đấu giá gồm 01 bộ nộp tại tổ chức bán đấu giá, thành phần hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị tham gia đấu giá (*theo mẫu*).
- Giấy đăng ký kinh doanh (*có ngành nghề phù hợp*).
- Hồ sơ giới thiệu về năng lực kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản.

- Vốn chủ sở hữu của tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản được quy định tại Điều 9, Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật khoáng sản.

- Văn bản xác nhận của cơ quan Thuế đơn vị đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh đến thời điểm tham gia đấu giá.

- Văn bản cam kết thực hiện dự án nếu trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Giấy xác nhận nộp tiền đặt trước để tham gia đấu giá (trường hợp đã nộp).

Điều 8: Thời gian niêm yết, thông báo công khai, thời gian, địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá, đăng ký tham gia đấu giá, xem tài sản, nộp tiền đặt trước, tổ chức đấu giá:

8.1. Thời gian thông báo công khai:

- Thời gian niêm yết: Từ 08 giờ 00 phút ngày 4/7/2019 đến 16 giờ 30 phút ngày 3/8/2019.

- Thời gian đăng báo: Đăng báo Quảng Bình vào các ngày 4/7/2019 và 9/7/2019

8.2. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá: Từ ngày 4/7/2019 đến 16 giờ 30 phút ngày 3/8/2019 (*trong giờ hành chính*) tại văn phòng Công ty TNHH Đấu giá Tài sản Toàn Cầu và Văn phòng đại diện Công ty TNHH Đấu giá Tài sản Toàn Cầu tại Quảng Bình. Địa chỉ: số 71 đường Lý Thường Kiệt, phường Đồng Mỹ, Tp. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, Việt Nam.

8.3. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ 07h30' ngày 5/8/2019 đến 16h30' ngày 5/9/2019:

8.4. Thời gian, địa điểm xem tài sản: Từ ngày 4/7/2019 đến ngày 3/8/2019 (*trong giờ hành chính*). Tại nơi có tài sản.

8.5 Thời gian nộp tiền đặt trước: Từ ngày 7h30' ngày 03/09/2019 đến hết 16h30' ngày 05/09/2019 (*trong giờ hành chính*). Nộp tiền vào tài khoản của Công ty TNHH Đấu giá Tài sản Toàn Cầu, số tài khoản số 3810201002383, tại Ngân hàng Agribank Chi nhánh Lý Thái Tổ - Quảng Bình.

8.6. Thời gian xét và thông báo hồ sơ đủ điều kiện tham gia đấu giá: Từ ngày 6/9/2019 đến ngày 20/9/2019.

8.7. Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá: Vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 23/09/2019 (*Thứ hai*), tại hội trường Văn phòng đại diện Công ty TNHH Đấu giá Tài sản Toàn Cầu tại Quảng Bình. Địa chỉ: số 71 đường Lý Thường Kiệt, phường Đồng Mỹ, Tp. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, Việt Nam.

Điều 9: Xét chọn hồ sơ tham gia đấu giá.

Sau khi hết thời hạn tiếp nhận hồ sơ, trong thời gian tối đa không quá 07 ngày làm việc, tổ chức bán đấu giá phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành xét chọn hồ sơ để lựa chọn tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá, đồng thời có văn bản thông báo cho các tổ chức, cá nhân đủ hoặc không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

Thời gian thông báo đến các tổ chức, cá nhân đủ hoặc không đủ điều kiện tham gia đấu giá không quá 15 ngày sau khi hết thời hạn tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá.

Điều 10: Hình thức, cách thức đấu giá

10.1. Hình thức đấu giá:

- Đấu giá từng khu vực và theo phương thức trả giá lên: Bỏ phiếu kín trực tiếp nhiều vòng tại phiên bán đấu giá. Việc đấu giá được tiến hành liên tục, không gián đoạn cho đến khi xác định được người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản; tên tổ chức, cá nhân trúng đấu giá được lập cùng với Biên bản đấu giá và công bố công khai ngay tại phiên đấu giá có sự chứng kiến của đại diện các bên.

- Trong vòng đấu giá đầu, tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải trả giá thấp nhất bằng giá khởi điểm phiên đấu giá cộng với số nguyên lần bước giá (1, 2, ..., n lần).

- Trường hợp phải tổ chức vòng đấu giá tiếp theo, giá khởi điểm là giá được trả cao nhất của vòng đấu trước liền kề. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá trả thấp nhất phải bằng giá khởi điểm vòng đấu trước cộng số nguyên lần bước giá.

- Phiếu trả giá có giá trị không đúng quy định nêu trên được coi là không hợp lệ.

10.2. Cách thức đấu giá:

Phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản chỉ được tiến hành khi có ít nhất 02 tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá.

+ Trong trường hợp chỉ có 01 (một) tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đủ điều kiện tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá thì thực hiện theo quy định tại Điều 49 Luật đấu giá tài sản năm 2016.

Trường hợp không có tổ chức, cá nhân nào nộp hồ sơ tham gia đấu giá thì Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo và trình UBND tỉnh thông báo cấp phép cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu theo giá khởi điểm mà không phải tổ chức đấu giá

Điều 11: Trình tự, nguyên tắc tiến hành phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

- Mở đầu, đấu giá viên điều hành cuộc bán đấu giá giới thiệu bản thân, người giúp việc và đại diện cơ quan, tổ chức có liên quan; phổ biến nội quy phiên đấu giá; công bố danh sách tổ chức, cá nhân được tham gia phiên đấu giá; điểm danh người tham gia đấu giá và người phát giá; giải đáp các câu hỏi (nếu có).

- Người điều hành phiên đấu giá tiến hành phiên đấu giá theo hình thức đấu giá bằng phiếu kín trực tiếp từng vòng đấu giá, liên tục không gián đoạn trong suốt phiên đấu giá. Phiên đấu giá chỉ kết thúc sau khi đã xác định được người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản là tổ chức, cá nhân duy nhất có phiếu trả giá cao nhất so với giá khởi điểm sau tất cả các vòng đấu giá hoặc là tổ chức, cá nhân trúng khi bốc thăm trong trường hợp quy định tại tiết a điểm 1.5 khoản này.

- Sau mỗi vòng đấu giá, người điều hành phiên đấu giá thông báo công khai mức trả giá cao nhất của vòng bỏ phiếu. Trường hợp có từ hai phiếu trở lên trả giá cao nhất bằng nhau thì người điều hành phiên đấu giá tiếp tục phát phiếu để bắt đầu trả giá cho vòng đấu giá tiếp theo.

Giá khởi điểm của vòng đấu giá tiếp theo là mức giá trả cao nhất của vòng đấu giá lẻ trước. Giá ghi trong phiếu tham gia đấu giá là hợp lệ khi có giá trị bằng giá khởi điểm cộng với số nguyên lần bước giá.

- Mọi diễn biến trong phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải lập thành biên bản. Kết thúc phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản, người điều hành phiên đấu giá công bố công khai người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải ký vào biên bản đấu giá ngay tại phiên đấu giá.

- Các trường hợp đặc biệt:

+ Trường hợp liên tiếp qua ba vòng đấu giá mà vẫn có từ hai người trở lên phát giá cao nhất bằng nhau, Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc người điều hành phiên đấu giá tổ chức bốc thăm công khai để chọn người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

+ Trường hợp tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản từ chối nhận kết quả trúng đấu giá thì người trả giá thấp hơn liền kề được xem xét phê duyệt trúng đấu giá bổ sung.

+ Trường hợp người trúng đấu giá bổ sung từ chối không nhận kết quả trúng đấu giá thì kết quả phiên đấu giá bị hủy bỏ và Tổ chức bán đấu giá tài sản báo cáo bằng văn bản cho Sở Tài nguyên và Môi trường đề trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 12: Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá

Nghiêm cấm người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức thực hiện các hành vi sau đây:

a) Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá;

b) Thông báo, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đùn giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

c) Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối; mất trật tự tại cuộc đấu giá;

d) Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

e) Các hành vi nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật liên quan.

Điều 13: Phương thức nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

13.1. Tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải nộp toàn bộ một lần trước khi cấp phép khai thác, trừ trường hợp quy định tại điểm 13.2 Khoản này.

13.2. Trường hợp số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản lớn hơn 50 tỷ đồng thì được nộp nhiều lần nhưng phải tuân thủ các quy định sau đây:

- Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá phải nộp lần đầu tối thiểu 50 tỷ đồng trước khi cấp phép khai thác khoáng sản; số tiền còn lại được nộp nhiều lần (*trước ngày 31 tháng 3 của năm nộp tiền*) nhưng thời gian thu không quá 05 (năm) năm kể từ ngày được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản;

- Trường hợp thời gian khai thác dưới 10 năm thì thời gian được nộp nhiều lần không quá nửa thời gian được cấp phép;

- Trường hợp giá tính thuế tài nguyên tại thời điểm nộp cao hơn giá tính thuế tài nguyên tại thời điểm xác định tiền trúng đấu giá thì giá trị nộp được xác định lại theo nguyên tắc quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 11 Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ và Thông tư số 38/2017/TT-BTNMT ngày 16/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 14: Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá

14.1. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản có các quyền sau đây:

- Tham khảo tài liệu địa chất, khoáng sản liên quan đến khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản, pháp luật khác có liên quan.

- Khảo sát thực địa khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản, lấy mẫu trên mặt đất nằm trong khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản nhưng chưa thăm dò khoáng sản (theo quy định tại Điều 37 Luật khoáng sản).

- Được tham gia các buổi họp liên quan đến phiên đấu giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức.

14.2. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản có các nghĩa vụ sau đây:

- Thực hiện nghiêm túc nội quy phiên đấu giá, quy chế đấu giá do tổ chức bán đấu giá ban hành và quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 15: Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

15.1. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản có các quyền sau đây:

- Được cấp văn bản xác nhận trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Được sử dụng thông tin về khoáng sản liên quan đến khu vực trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

- Được cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản sau khi hoàn thành thủ tục đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

- Được quyền phối hợp với chính quyền địa phương để quản lý mỏ sau khi UBND tỉnh

công nhận kết quả trúng đấu giá.

- Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

15.2. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản có nghĩa vụ sau đây:

- Nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

- Trong thời hạn 06 (tháng) kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

- Không được chuyển nhượng kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho tổ chức, cá nhân khác lập hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản.

- Tự chịu trách nhiệm về thực hiện giải phóng mặt bằng khu vực mỏ và đất xây dựng các công trình khác phục vụ khai thác khoáng sản.

- Tự chịu trách nhiệm thực hiện đánh giá tác động môi trường dự án khai thác khoáng sản khu vực trúng đấu giá theo quy định. Trường hợp trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường mà không được cộng đồng nơi thực hiện dự án chấp thuận thông qua với lý do chính đáng thì kết quả trúng đấu giá bị hủy bỏ, người trúng đấu giá chỉ được hoàn trả tiền đặt trước để tham gia đấu giá.

- Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá đã được cấp giấy phép thăm dò, giấy phép khai thác khoáng sản nếu vi phạm quy định của pháp luật, UBND tỉnh sẽ thu hồi mỏ và không hoàn trả bất cứ một khoản chi phí nào mà tổ chức, cá nhân đã đầu tư.

- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 16: Xử lý các vấn đề phát sinh trong cuộc đấu giá của đấu giá viên.

Đấu giá viên trực tiếp điều hành cuộc đấu giá có các quyền sau:

- Truất quyền tham dự cuộc đấu giá của người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật đấu giá tài sản 01/2016/QH14:

- Dừng cuộc đấu giá khi phát hiện có hành vi thông đồng, đùm giã hoặc gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá và thông báo cho tổ chức đấu giá tài sản hoặc có ý kiến của người có tài sản.

- Dừng cuộc đấu giá khi phát hiện người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm nội quy phòng đấu giá hoặc các hành vi vi phạm khác làm ảnh hưởng đến tính trung thực của kết quả đấu giá.

- Việc xử lý các vấn đề phát sinh ngoài các quy định trên trong cuộc đấu giá do người điều hành đấu giá quyết định (sau khi đã tham khảo ý kiến của người có tài sản).

Điều 17: Tổ chức thực hiện.

Mọi đối tượng tham gia đấu giá có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại bản Quy chế này. Ngoài các quy định tại quy chế này, tổ chức, cá nhân tham gia

cuộc đấu giá tài sản phải thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về đấu giá tài sản và quy định pháp luật về khoáng sản. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Sở TN&MT tỉnh Quảng Bình;
- Người tham gia đấu giá;
- Trụ sở Công ty, CN;
- Nơi đấu giá;
- Lưu hồ sơ, VP.

CÔNG TY TNHH ĐẤU GIÁ TÀI SẢN TOÀN CẦU
TỔNG GIÁM ĐỐC



Hoàng Minh Toàn